

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HSST

Ngày 14 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng;
2. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXX-HSST ngày 02 tháng 3 năm 2018, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Văn C**, sinh năm 1980; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 5, thôn Phúc Th, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1936 và mẹ: Nguyễn Thị K (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 17/12/2017, chuyển tạm giam ngày 22/12/2017. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Văn D, sinh năm 1986, vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 5, thôn Phúc Th, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà Nam.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1971, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 17/12/2017, tại QL37B thuộc thôn Điệp S, xã Yên N, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an huyện Duy T phối hợp với

công an xã Yên N đang làm nhiệm vụ thấy Nguyễn Văn C đang điều khiển xe mô tô Wave alpha BKS: 29T8 - 9708 có nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Lực lượng Công an đã tiến hành khám xét và thu giữ vật chứng có liên quan, gồm: Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn C đang mặc: 02 gói giấy bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 chiếc xi lanh nhỏ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh; 01 ống nước cất Novocain; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29T8 - 9708.

Tại bản kết luận giám định số 223/PC54 - MT ngày 19/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng là 0,174g.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17/12/2017 Cầu đi bộ đến nhà anh Trần Văn D - SN 1986 ở xóm 5, thôn Phúc Th, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà Nam để mượn xe mô tô 29T8 - 9708 của anh D. Sau đó C điều khiển xe mô tô đi đến phòng trọ của bạn nghiện tên là T ở thị trấn Đồng V để rủ mua ma túy về sử dụng. Do trước đó T nợ C số tiền 900.000 đồng nên T bảo với C để T bỏ tiền ra mua ma túy. Sau đó, T lấy xe mô tô 29T8 - 9708 của C đi mua ma túy còn C ngồi ở phòng trọ chờ. Khoảng 30 phút sau, T quay về phòng trọ rồi đưa cho C 02 gói ma túy, 01 ống xi lanh và 01 ống nước cất, đồng thời T nói “*Đây là gói một trăm*” C hiểu ý 02 gói ma túy có giá 100.000 đồng/01 gói và T đưa ma túy cho mình để trừ nợ nên C cầm 02 gói ma túy, 01 ống nước cất, 01 ống xi lanh cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe mô tô 29T8 - 9708 về nhà. Khi đi đến cầu Điệp S thuộc thôn Điệp S, xã Yên N, huyện Duy T thì Nguyễn Văn C bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với xe mô tô Wave BKS: 29T8 - 9708, quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn D, anh D chỉ biết C mượn xe mô tô để đi lại chứ không biết C dùng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Trần Văn D.

Đối với người thanh niên mà Nguyễn Văn C khai tên “T” đã đưa ma túy cho C, do không nhớ rõ tên tuổi đầy đủ, địa chỉ cụ thể nên cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 09/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án tù 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Như biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người liên quan, người làm chứng trong vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 17/12/2017, tại QL 37B thuộc thôn Điệp S, xã Yên N, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn C đang tàng trữ trái phép 02 gói ma túy là Heroine, có trọng lượng 0,174 gam, thì bị lực lượng Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS (năm 1999). Tuy nhiên tại khoản 1 Điều 249 BLHS (năm 2015) cũng quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng có quy định mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt của khoản 1 Điều 194 BLHS (năm 1999), nên theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14, hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự (năm 2015), sửa đổi bổ sung (năm 2017), quy định về việc áp dụng những quy định có lợi đối với hành vi phạm tội xảy ra trước ngày Bộ luật hình sự (năm 2015) có hiệu lực. Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (năm 2015) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và thể hiện tính phòng ngừa chung.

Đối với người thanh niên C khai tên “T” đã đưa ma túy cho C. Song do Nguyễn Văn C không biết rõ tên tuổi đầy đủ và địa chỉ cụ thể của người thanh niên này nên cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh, xử lý đối với người này là có căn cứ.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với xe mô tô Wave BKS: 29T8 – 9708 thu giữ của bị cáo. Qua đấu tranh xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn D, anh D không biết C dùng xe mô tô của mình để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Trần Văn D. Nay anh D không có ý kiến gì về chiếc xe này nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh thu giữ trên người bị cáo, qua đấu tranh xác định là chiếc điện thoại của bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng còn lại, gồm: 01 phong bì số:223/PC54-MT (Mẫu vật hoàn trả sau giám định) là vật cấm lưu hành; 01 ống nước cất và 01 xilanh không còn giá trị sử dụng. Do đó, HĐXX cần tịch thu tiêu hủy;

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (năm 2015).

Xử phạt Nguyễn Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/12/2017.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự (năm 2015), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (năm 2015):

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 1280 đã cũ.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì số:223/PC54-MT (Mẫu vật hoàn trả sau giám định); 01 ống nước cất và 01 xilanh.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 12/02/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (năm 2015); Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải